TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2024/HNGĐ-ST
Ngày 22-3-2024
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Ngọc Sinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Vĩnh;

Ông Nguyễn Văn Thắng.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa*:** Bà Trương Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 107/2023/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 11 năm 2023 về việc: "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 235/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị T, địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện P, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn C, nơi đăng ký hộ khẩu: Thôn K, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; hiện đang chấp hành án tại Đội 1, trại giam số 02, Trại giam Xuân Nguyên, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 23 tháng 11 năm 2023 và các bản tự khai của nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn C xây dựng hạnh phúc trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã An Tiến,

huyện An Lão, thành phố Hải Phòng vào ngày 13 tháng 3 năm 2015. Quá trình chung sống anh chị không có con, xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng không có sự tin tưởng về tình cảm, không có sự sẻ chia và thông cảm cho nhau, từ đó hay xảy ra cãi vã không tôn trọng nhau. Cuộc sống luôn trong tình trạng căng thẳng. Năm 2019, anh C phạm tội "Giết người", hiện đang chấp hành 16 năm tù tại Trại giam Xuân Nguyên - Bộ Công an, nên chị đã về nhà bố mẹ đẻ chị, sinh sống tại thôn Đa Chất, xã Đại Nguyên, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội. Nhận thấy anh chị không có khả năng đoàn tụ, nên chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Văn C. Về con chung: Anh chị không có con chung. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, anh Nguyễn Văn C trình bày:

Thống nhất với nguyên đơn về thời gian, điều kiện kết hôn, mâu thuẫn vợ chồng, thời gian ly thân, không có con chung và không yêu cầu giải quyết tài sản chung như nguyên đơn trình bày. Hiện tại, anh chị không có khả năng đoàn tụ, nên anh đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị T.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán đã thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, thông báo về phiên họp, hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử đúng quy định về thẩm quyền, thời hạn, trình tự, thủ tục tố tụng; phiên toà được mở đúng thời hạn; Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo quy quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ tố tụng. Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị: Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 19, 51, 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Nguyễn Văn C. Về con chung: Anh chị không có con chung, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí: Nguyên đơn phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn khởi kiện về Ly hôn đối với bị đơn cư trú tại huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Tòa án nhân dân huyện An Lão thụ lý, giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm về Ly hôn, phù hợp quy định

khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đều vắng mặt và đều đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử tiếp tục phiên tòa xét xử, phù hợp quy định theo điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị T, anh C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã An Tiến, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng ngày 13 tháng 3 năm 2015, được xác định là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do năm 2019 anh C thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 16 năm tù về tội "Giết người", hiện đang chấp hành án tại Trại giam Xuân Nguyên-Bộ Công an. Xét tình trạng mâu thuẫn vợ chồng giữa nguyên đơn, bị đơn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Nguyên đơn có đơn xin ly hôn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về ly hôn.

[4] Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn C đều xác nhận vợ chồng không có con chung.

[5] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 4 Điều 147; Điều 235 và Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 19, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử: 1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Nguyễn Văn C.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn

Thị T đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005827 ngày 16 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị T đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo bản án: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP.Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- UBND xã An Tiến, huyện An Lão;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Ngọc Sinh